

Số: 204/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 646/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm: 1992

Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh K.

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh K.

- *Bị đơn*: Ông Võ N, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Bùi Thị Thanh H và bị đơn ông Võ N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thanh H và ông Võ N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung chưa thành niên Võ Ngọc Bích T, sinh ngày 07/10/2017 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (trên 18 tuổi). Ông Võ N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà H nuôi con chung, mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6/2022.

Ông Võ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị Thanh H và ông Võ N mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm, ông Võ N phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Bùi Thị Thanh H tự nguyện nộp thay án phí cho ông Võ N. Tổng cộng bà Bùi Thị Thanh H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004296 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà Bùi Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

Hoàn lại cho bà Bùi Thị Thanh H 8.975.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004295 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quy định chung:* Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa,
- GCNKH số: 58/2016;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Viết Trung**